

THÔNG BÁO MỜI QUAN TÂM BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý công ty

Bệnh viện Đa khoa Tân Bình xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác với Quý Công ty.

Bệnh viện Đa khoa Tân Bình đang có nhu cầu Mua sắm hóa chất khử khuẩn năm 2027-2029 để phục vụ công tác khám chữa bệnh tại Bệnh viện.

Kính mời Quý công ty có năng lực kinh nghiệm cung ứng hàng hóa theo yêu cầu, quan tâm cung cấp báo giá làm cơ sở cho công tác xây dựng giá danh mục Mua sắm hóa chất khử khuẩn năm 2027-2029.

1. Danh mục mời báo giá:

- Theo mẫu Phụ lục đính kèm Thông báo.

2. Hồ sơ báo giá:

- Đầy đủ các cột mục theo Phụ lục báo giá đính kèm Thông báo.
- Giá trong báo giá là giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và các chi phí có liên quan.
- Hiệu lực báo giá: tối thiểu 06 tháng kể từ ngày hết hạn nộp báo giá.
- Bản chính Bảng báo giá phải có chữ ký, đóng dấu của người đại diện hợp pháp.

3. Thời gian nộp báo giá, hình thức gửi báo giá và nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá:

3.1. Thời hạn nộp báo giá:

- Từ ngày đăng thông báo đến hết ngày 03/07/2026.

3.2. Hình thức gửi báo giá:

- Bản giấy Hồ sơ báo giá gửi về nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá theo Thông báo.

- Gửi file và bản scan báo giá có đóng dấu qua email (Tiêu đề mail theo cấu trúc: Baogia-HCKK_2027-2029 - Tên Công ty)

3.3. Nơi tiếp nhận hồ sơ báo giá:

- Khoa Dược – Vật tư, thiết bị y tế; Địa chỉ: số 605 Hoàng Văn Thụ, phường Tân Sơn Nhất, thành phố Hồ Chí Minh.

- Số điện thoại liên hệ: 38.119.936; Di động: 0909.594.107 (Ds.Thanh An).

- Email: hoachat.bvtb@gmail.com.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Website BV;
- TMS;
- Lưu VT, K.Dược.

GIÁM ĐỐC



Bs. CKII. Võ Văn Hùng

Tên công ty:
Địa chỉ:
MST:
Điện thoại liên hệ:

DANH MỤC HÀNG HÓA BÁO GIÁ
 Danh mục hàng hóa kiểm nghiệm hóa chất khí khuẩn năm 2027-2029 - Bệnh viện Đa khoa Tân Bình
 Thông báo số 80/TB-BVĐKTB ngày 23/06/2026 của Bệnh viện Đa khoa Tân Bình



DANH MỤC BỆNH VIỆN YÊU CẦU | **DANH MỤC BÁO GIÁ CỦA CÔNG TY**

STT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Năm sản xuất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Mã HS	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Phân loại theo ND 98/2021/NĐ-CP	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Thành tiền (ĐVT: đồng)
A	B	C	D	E	1(*)	2(*)	3(*)	4(*)	5(*)	6(*)	7(*)	8	9(*)	10(*)	11(*)	12(*)	13(*)
1	Còn 99,5%	Là chất lỏng không màu, trong suốt. Dùng trong y tế. Dung dịch chứa 99,5% ethanol. Thành phần hoạt chất: Ethyl alcohol, C2H6O hoặc C2H5OH.	Lit	51													
2	Còn 96%	Là chất lỏng không màu, trong suốt. Dùng trong y tế. Dung dịch chứa 96% ethanol. Thành phần hoạt chất: Ethyl alcohol, C2H6O hoặc C2H5OH.	Lit	90													
3	Còn 70%	Là chất lỏng không màu, trong suốt. Dùng trong y tế. Dung dịch chứa 70% ethanol. Thành phần hoạt chất: Ethyl alcohol, C2H6O hoặc C2H5OH.	Lit	4.500													
4	Nước cất 2 lần	+ Độ dẫn điện < 4.30µS/cm ở nhiệt độ 20oC + Amoni < 0.2 ppm + Nitrat < 0.2 ppm + Kim loại nặng < 0.1 ppm	Lit	660													

DANH MỤC BỆNH VIỆN YẾU CẦU

DANH MỤC BẢO GIẢ CỦA CÔNG TY

STT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Năm sản xuất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Mã HS	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Phân loại theo ND 98/2021/NĐ-CP	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Thành tiền (ĐVT: đồng)
A	B	C	D	E	1(*)	2(*)	3(*)	4(*)	5(*)	6(*)	7(*)	8	9(*)	10(*)	11(*)	12(*)	13(*)
5	Vòi soda dùng cho gây mê	Sản phẩm cho vào bình kín trên đường thở ra của bệnh nhân để hấp thụ khí CO2, dùng trong kỹ thuật gây mê Thành phần hoạt chất: Canxi hydroxit, Sodium hydroxit.	Kg	20													
6	Dung dịch khử trùng các bề mặt bằng đường không khí	Phun khử khuẩn các bề mặt bằng đường không khí; Dung dịch khử trùng hàng ngày và dự phòng các bề mặt, trang thiết bị trong phòng mổ, ICU, phòng chăm sóc bệnh nhân... Dung dịch pha sẵn, trong suốt, không màu. Đạt tiêu chuẩn diệt được: vi khuẩn, nấm, virus, vi khuẩn lao. Phả diệt khuẩn rộng, hiệu quả trong thời gian ≤ 30 phút. Không để lại vết mờ, vết ố và hòa chất dư trên bề mặt sau khi phun.	Lit	50													
7	Dung dịch xịt khử khuẩn nhanh bề mặt	Dạng bình xịt phun sương. Khử khuẩn nhanh các bề mặt, thiết bị y tế, giường bệnh, băng ca... Dung dịch pha sẵn trong suốt không màu. Thời gian khử khuẩn: ≤ 15 phút. Đạt tiêu chuẩn diệt khuẩn, diệt nấm, diệt virus (PRV, BVDV, HSV 1...). Thành phần hoạt chất: Didecylidimethyl ammonium chloride, Chlorhexidine digluconate, Ethanol.	Lit	258													
8	Dung dịch khử khuẩn mức độ cao	- Dung dịch pha sẵn không cần hoạt hóa. Khử khuẩn mức độ cao trong thời gian ≤ 20 phút. Hiệu quả diệt khuẩn: - Diệt khuẩn - Diệt nấm - Diệt vi khuẩn lao - Diệt bào tử trong thời gian tối đa 3 tiếng. - Diệt virus có vỏ bọc và virus không có vỏ bọc - Đạt hiệu quả diệt khuẩn khi ngâm 10 tiếng ở nhiệt độ phòng trong suốt thời gian tối đa cho phép được tài sử dụng dung dịch	Lit	250													

STT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Năm sản xuất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Mã HS	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Phân loại theo ND 98/2021/N Đ-CP	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Thành tiếp (ĐVT: đồng)
A	B	C	D	E	1(*)	2(*)	3(*)	4(*)	5(*)	6(*)	7(*)	8	9(*)	10(*)	11(*)	12(*)	13(*)
9	Dung dịch khử khuẩn dung cụ mức độ cao	- Dung dịch pha sẵn không cần hoạt hóa. Khử khuẩn mức độ cao trong thời gian ≤ 5 phút. Hiệu quả diệt khuẩn: - Diệt khuẩn - Diệt nấm - Diệt vi khuẩn lao - Diệt virus Thời gian tái sử dụng dung dịch trong vòng ≥ 14 ngày (có kèm test thử để kiểm tra nồng độ theo tiêu chuẩn nhà sản xuất). Dung dịch không gây hại hoặc ăn mòn đối	Lít	925													
10	Dung dịch tẩy rửa dụng cụ	Tẩy rửa dụng cụ nội khoa, ngoại khoa, sử dụng trong phẫu thuật. Hiệu quả làm sạch các chất hữu cơ bám trên bề mặt dụng cụ. Thành phần hoạt chất: Hỗn hợp 5 enzyme Protease, Lipase, Amylase, Mannanase, Cellulase.	Lít	565													
11	Dung dịch tẩy rửa và khử khuẩn dụng cụ y tế	Làm sạch và khử khuẩn dụng cụ y tế. Nồng độ sử dụng 0,5% (2,5ml trong 5 lít nước) Thời gian ngâm: ≤ 20 phút. Hiệu quả Diệt khuẩn, Diệt nấm, Diệt virus HIV-1, HBV, HCV, HSV. Thành phần hoạt chất: Didecylidimethyl ammonium chloride, Chlorhexidine digluconate, chất hoạt động bề mặt non-ionic.	Lít	185													
12	Dung dịch rửa tay phẫu thuật	Dung dịch xà phòng diệt khuẩn dùng trong vệ sinh tay ngoại khoa. Đạt tiêu chuẩn diệt virus HIV, Rotavirus, HBV, HCV. Thành phần hoạt chất: Chlorhexidine digluconate 4%	Chai 500ml	176													
13	Viên khử khuẩn dạng sủi tan nhanh trong nước	Khử khuẩn bề mặt đồ vải, đồ thủy tinh và các thiết bị phòng mổ, phòng sinh, phòng bệnh, các labo xét nghiệm cũng như trong khử khuẩn bệnh viện nói chung. Thành phần hoạt chất: 50% Sodium Dichloroisocyanurate 2,5g	Viên	13.100													

DANH MỤC BỆNH VIỆN YẾU CẦU													DANH MỤC BẢO GIẢ CỦA CÔNG TY												
STT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Năm sản xuất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Mã HS	Hàng sản xuất	Nước sản xuất	Phân loại theo NBĐ (DVT: D-CP)	Đơn giá (DVT: đồng)	Thành tiền (DVT: đồng)								
A	B	C	D	E	1(*)	2(*)	3(*)	4(*)	5(*)	6(*)	7(*)	8	9(*)	10(*)	11(*)	12(*)	13(*)								
14	Dùng dịch rửa tay nhanh	Dùng để sát khuẩn tay nhanh trong phẫu thuật, y tế. Thành phần hoạt chất: Ethanol hoặc Isopropanol, hoặc n-propanol có nồng độ từ 60%-90%, Chlorhexidine gluconate 0,5% chất dưỡng da.	Chai 500ml	228																					
15	Bảng keo chỉ thị nhiệt độ bên ngoài gói dung cụ	Dùng cho các chu trình tiệt khuẩn hơi nước 121°C, 132-134°C. Dùng để phân biệt gói dung cụ đã qua tiệt khuẩn hay chưa. Độ bám dính tốt, không bung bở trong quá trình tiệt khuẩn. Độ dài cuộn: ≥ 55m	Cuộn	51																					
16	Giấy chỉ thị tiệt khuẩn hơi nước đặt bên trong gói đồ vải	Chỉ thị hóa học hơi nước 1250 hoặc tương đương dùng cho hấp ướt. Đặt bên trong gói đồ vải để xác định tiệt khuẩn hơi nước đạt hay không. Đo lường 2 thông số của quá trình tiệt khuẩn là nhiệt độ và thời gian.	Miếng	2.200																					
17	Giấy chỉ thị tiệt khuẩn hơi nước đặt bên trong gói dung cụ	Chỉ thị hóa học hơi nước 1243A hoặc tương đương dùng cho hấp ướt. Đặt bên trong gói dung cụ để xác định tiệt khuẩn hơi nước đạt hay không. Đo lường đồng thời 3 thông số của quá trình tiệt khuẩn: thời gian, nhiệt độ, áp suất.	Miếng	18.800																					
18	Gói kiểm tra chất lượng lọ tiệt khuẩn	Chỉ thị kiểm tra chất lượng máy hấp hơi nước trước khi vận hành lò hấp, có thiết kế dạng gói. Một tờ chỉ thị hóa học không chứa chỉ, nhụy cảm với hơi nước được đặt bên trong của gói. Vạch chỉ thị màu vàng sẽ chuyển sang màu nâu đen hoặc màu đen đồng nhất nếu đạt.	Gói	384																					

DANH MỤC BỆNH VIỆN YẾU CẦU				DANH MỤC BẢO GIÁ CỦA CÔNG TY													
STT	Danh mục hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Tên thương mại	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Đơn vị tính	Năm sản xuất	Ký mã hiệu	Nhãn hiệu	Mã HS	Hàng sản xuất	Nước sản xuất	Phân loại theo ND 98/2021/N-D-CT	Đơn giá (ĐVT: đồng)	Thành tiền* (ĐVT: đồng)
A	B	C	D	E	1(*)	2(*)	3(*)	4(*)	5(*)	6(*)	7(*)	8	9(*)	10(*)	11(*)	12(*)	13(*)
19	Dung dịch tẩy ti sét	Dung dịch ngâm, làm sáng bóng dụng cụ, loại bỏ vết mờ ở gi sét. Không gây ăn mòn dụng cụ. Nồng độ sử dụng : 3%-5% trong chậu ngâm thủ công. Thành phần hoạt chất: Acid Phosphoric.	Lít	36													
Tổng cộng thành tiền (đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và các chi phí khác có liên quan)																	

- Hiện lực của báo giá: tối thiểu 6 tháng kể từ ngày 03/07/2026

Ngày tháng năm 2026
Đại diện Công ty
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

*** Ghi chú:**

- Thời gian thực hiện hợp đồng: 24 tháng.
- Danh mục có 19 mặt hàng. Công ty báo giá phải cung cấp đủ các thông tin theo từng mặt hàng trong danh mục.
- Giá ở cột 12 là giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển và các chi phí có liên quan.
- Các cột có dấu (*): là các cột buộc phải có thông tin, để nghị công ty báo đầy đủ.

